TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-PT

Ngày: 28-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hồng Quang

Các Thẩm phán: Ông Đinh Viết Nam

Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Hoàng Đình Vương Vũ - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 12/2020/HS-PT ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn A, sinh năm 1974; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn A, sinh ngày: 04/4/1974, tại M, Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn T, xã V, huyện M, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Q và bà S; vợ: H và có 02 con, lớn sinh năm 2014 và nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư S – Luật sư của Văn phòng luật sư Q thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/9/2019, Nguyễn Văn A đi đám tang tại nhà chị T ở thôn T, xã V, huyện M, tỉnh Quảng Trị. Đến khoảng 21h 30 phút, A điều khiển xe mô tô BKS

74C1-11112 đi trên đường ĐT573 theo hướng từ UBND xã V đi thị trấn H để đổ xăng, khi đến Km 1 + 390m thuộc địa phận thôn K, xã V, huyện M, A phát hiện phía trước có ánh đèn xe mô tô chạy ngược chiều. A không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe chạy lấn sang phần đường của xe ngược chiều, gây tai nạn. Bánh trước xe mô tô BKS 74C1-11112 bị cáo điều khiển đã va chạm với phần trước bên trái xe mô tô BKS 74C1-12345 do cháu T, sinh năm 2004 điều khiển. Hậu quả cả hai đều bị thương và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị. Cháu T chết sáng ngày 16/9/2019. A điều trị sau một tuần thì ra viện. Hai phương tiện bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định số 776/KLGĐ-PC09 ngày 08/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị đã kết luận: Nguyên nhân chết của cháu T là do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định số 785/KLGĐ-PC09 ngày 10/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh đã kết luận:

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS: 74C1-11112 và xe mô tô BKS: 74C1-12345 trên hiện trường là tại dấu vết đám mãnh nhựa (đánh số 1), có tâm cách lề chuẩn 1m25 được ghi nhận mô tả trong hồ sơ khám nghiệm.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS: 74C1-11112 và xe mô tô BKS: 74C1-12345 là: Bánh trước xe mô tô BKS 74C1-11112 đồng thời va chạm với phần phía trước bên trái xe mô tô BKS 74C1-12345 gồm: Đĩa phanh, phuộc trước, dè chắn bùn bánh trước.

- Chiều hướng chuyển động của hai phương tiện: Ngay tại thời điểm xảy ra va chạm 02 xe mô tô chuyển động có hướng ngược chiều nhau.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô BKS 74C1-11112 và xe mô tô BKS 74C1-12345 tại thời điểm trước khi xảy ra va chạm.

Cơ quan điều tra không xác định được nồng độ cồn trong máu của bị cáo A tại thời điểm gây tai nạn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 28/02/2020, Toà án nhân dân huyện M đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 12 *(mười hai)* tháng tù, thời gian chấp hành án kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/3/2020, bị cáo Nguyễn Văn A kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 28/02/2020 của Toà án nhân dân huyện M với nội dung:

- Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại cho bị cáo về điều kiện được miễn trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự 2015;

- Hoặc chiếu cố cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Ngày 16/4/2020, bị cáo có đơn kháng cáo bổ sung với nội dung:

- Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 12 tháng tù và cho hưởng án treo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp nhiều chứng mới như: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo A trong vụ tai nạn ngày 15/9/2019 là 64%. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo bị tai nạn lao động với các chấn thương rất nặng như gãy cột sống, gãy hai chân. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo để có thời gian điều trị, phục hồi khả năng đi lại.

Ý kiến của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để vợ có điều kiện chăm sóc cho bị cáo, vì hiện tại bị cáo không tự đi lại và không tự chăm sóc được bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 15/9/2019, Nguyễn Văn A đi trực đám tang tại nhà bà con. Đến khoảng 21h30, bị cáo Nguyễn Văn A phát hiện xe hết xăng nên điều khiển xe mô tô BKS 74C1-11112 chạy đến cây xăng C ở thị trấn H để đổ xăng. Khi đến Km 1 + 390m thuộc địa phận thôn K bị cáo A phát hiện phía trước có ánh đèn xe mô tô chạy hướng ngược chiều. Do bị chói đèn, A không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe chạy lấn sang phần đường của xe ngược chiều gây tai nạn, hậu quả cháu T chết.

Xét thấy, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy lấn sang phần đường của xe ngược chiều gây tai nạn. Do đó, bị cáo đã vi phạm các quy định tại khoản 1 Điều

9, khoản 1 Điều 17 của Luật Giao thông đường bộ. Với hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ và hậu quả làm chết 01 người, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn A về tội:*"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Về thời hạn kháng cáo:

Ngày 28/02/2020, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án. Ngày 09/3/2020, bị cáo Nguyễn Văn A kháng cáo bản án sơ thẩm. Do đó, bị cáo kháng cáo trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[2.2] Bị cáo kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự 2015 hoặc xem xét cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ.

Xét thấy: Bị cáo vi phạm các quy tắc khi tham gia giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó không có căn cứ để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo phạm tội trong trường hợp lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, gây thiệt hại tính mạng, bị truy tố về tội nghiêm trọng nên không có cơ sở áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

[2.3] Bị cáo kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Thấy rằng: Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 16/4/2020 người bào chữa cho bị cáo nộp tại Tòa án các tài liệu, chứng cứ mới sau: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 56/TgT ngày 10/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị đối với bị cáo A trong vụ tai nạn giao thông ngày 15/9/2019, kết luận: Xuất huyết dưới nhện; gãy thân xương bướm; gãy xương đá phải; gãy xoang sàng sau; gãy xương đòn trái can lệch; sẹo phần mền. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của A là 64%. Ngày 28/4/2020 và ngày 05/5/2020, người bào chữa nộp bổ sung thêm đơn xác nhận của chính quyền địa phương, giấy ra viện, giấy chứng nhận phẫu thuật, hồ sơ bệnh án thể hiện bị cáo A bị tai nạn lao động với các chấn thương: Gãy cột sống thắt lưng và chậu hông; gãy xương đầu gối dưới chày; gãy xương gót, gãy xương tại cẳng chân, gãy 1/3 dưới xương chày trái. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo phải đi xe lăn, không tự đi lại được. Bị cáo

thuộc diện hộ cận nghèo. Do đó, cần xem đây là các tình tiết giảm nhẹ mới xuất hiện tại giai đoạn phúc thẩm quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố, mẹ của bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất và đều được hưởng chính sách như thương binh; đại diện hợp pháp của người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; UBND xã V nơi bị cáo cư trú có văn bản đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, việc bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù là không cần thiết, cần cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tính răn đe, giáo dục chung và thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước ta.

Từ những phân tích trên, xét thấy kháng cáo là có căn cứ, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 12 tháng tù và cho bị cáo hưởng án treo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn A.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A **12** *(mười hai)* tháng tù cho hưởng án treo, về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*; thời gian thử thách **24** *(hai mươi bốn)* tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm **28/5/2020**.

Giao bị cáo Nguyễn Văn A cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện M, tỉnh Quảng Trị để giám sát, giáo dục bị cáo; gia đình bị cáo A có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì

thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án **28/5/2020**.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Lê Hồng Quang

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Quảng Trị;*
- *Công an huyện M;*
- *VKSND huyện M;*
- *TAND huyện M;*
- *Bị cáo;*
- *Chi cục THADS H. M;*
- *Phòng KTNV&THA;*
- *Tổ HCTP;*
- *Lưu hồ sơ.*